ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂU
**HUYỆN ỦY PHONG THỔ**
*
Số 362-BC/HU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Phong Thổ, ngày 26 tháng 4 năm 2023*

# BÁO CÁO
## sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp

---

Thực hiện Công văn số 1330-CV/TU, ngày 11/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sơ kết 05 năm Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp (viết tắt là Nghị quyết số 27-NQ/TW). Ban Thường vụ Huyện ủy Phong Thổ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

## Phần thứ nhất
## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

### I- TÌNH HÌNH QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kế hoạch số 170-KH/TU, ngày 03/12/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW. Ban Thường vụ Huyện ủy Phong Thổ đã mở Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn huyện để quán triệt, học tập. Đồng thời chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở tổ chức quán triệt học tập đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân. Nhìn chung, việc tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết, được Ban Thường vụ Huyện uỷ chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đảm bảo đúng kế hoạch đề ra. Qua quán triệt học tập và thực hiện, nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về các chủ trương, đường lối, quan điểm về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Huyện ủy Phong Thổ đã ban hành Kế hoạch số 195-KH/HU, ngày 22/11/2018 về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW. Chỉ đạo UBND huyện ban hành Quyết định số 4382/KH-UBND ngày 29/12/2017 của UBND huyện Phong Thổ về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính huyện Phong Thổ năm 2018; Kế hoạch số 1556/KH-UBND ngày 30/11/2018 của UBND

huyện Phong Thổ về cải cách hành chính huyện Phong Thổ năm 2019; Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 23/9/2019 của UBND huyện Phong Thổ về cải cách hành chính nhà nước huyện Phong Thổ năm 2020; Kế hoạch số 1811/KH-UBND ngày 25/9/2019 của UBND huyện Phong Thổ về cải cách hành chính nhà nước huyện Phong Thổ năm 2021; Kế hoạch số 2701/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND huyện Phong Thổ về cải cách hành chính nhà nước huyện Phong Thổ năm 2022; Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 14/11/2022 của UBND huyện Phong Thổ về cải cách hành chính nhà nước huyện Phong Thổ năm 2023.

## II- ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP SAU 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

### 1. Kết quả xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm

Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các Ban Đảng huyện, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện tổ chức thu thập, thống kê công việc cá nhân, tổ chức; phân nhóm công việc trong từng cơ quan; thống kê, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức; xác định vị trí việc làm cho từng cơ quan, đơn vị; xác định khung năng lực cho mỗi vị trí việc làm (viết tắt là VTVL); xây dựng bản mô tả vị trí việc làm; xác định cơ cấu công chức; tính số người cho mỗi vị trí việc làm; phân nhóm công việc và từng mảng công việc của từng tổ chức cơ quan, với 04 nhóm: công việc lãnh đạo, quản lý; công việc chuyên môn dùng chung; công việc chuyên ngành; công việc hỗ trợ phục vụ, đồng thời phân tích mức độ phức tạp từng công việc, xác định khung năng lực cho mỗi vị trí việc làm, thẩm định, hoàn thiện bản mô tả vị trí việc làm và tổng hợp danh mục vị trí việc làm, số lượng cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị.

Đề án vị trí việc làm của các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội huyện đã xác định vị trí việc làm: 39 vị trí gồm: 13 vị trí việc làm thuộc nhóm lãnh đạo quản lý; 04 vị trí đối với nhóm chuyên môn dùng chung; 18 vị trí việc làm thuộc nhóm chuyên ngành; 04 vị trí việc làm thuộc nhóm hỗ trợ, phục vụ.

Xác định cơ cấu ngạch công chức đối với các VTVL gồm: Chuyên viên chính và tương đương đối với chức danh Bí thư Huyện ủy, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Trưởng các Ban Đảng, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện, Chủ tịch Hội Nông dân huyện, Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ huyện; chuyên viên và tương đương đối với chức danh Phó các Ban Đảng, Phó Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy, Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy, Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện, Bí thư Huyện đoàn,

Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện, Phó đoàn thể huyện; chuyên môn của các Ban Đảng huyện, UBKT Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện, MTTQ và các đoàn thể; nhân viên đối với Phục vụ, Lái xe.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội huyện[1].

Đối với các cơ quan khối chính quyền sau khi có hướng hướng dẫn của UBND tỉnh, UBND huyện đã thực hiện xây dựng Đề án vị trí việc làm cơ cấu ngạch công chức, viên chức và đã được UBND tỉnh phê biệt Danh mục vị trí việc làm (Quyết định số 518/QĐ-UBND, ngày 29/4/2016 và quyết định số 1194/QĐ-UBND, ngày 05/10/2017). Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt UBND huyện đã thực hiện xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập huyện Phong Thổ (Quyết định số 2032/QĐ-UBND, ngày 30/7/2018).

Việc xây dựng đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức giúp huyện phân bổ nguồn nhân lực cho các cơ quan phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; tinh gọn bộ máy, bố trí hợp lý, tương xứng với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và trình độ đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế cán bộ, công chức, viên chức; cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức, viên chức; tăng cường tính chuyên nghiệp, nâng cao trình độ và hiệu quả công tác đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất năng lực đáp ứng yêu cầu công tác hiện nay. Trên cơ sở đó thực hiện công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có đủ tiêu chuẩn đảm nhiệm công việc, phù hợp với vị trí việc làm, nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

---

[1] Tại Quyết định số 826-QĐ/TU, ngày 06/11/2018 về ban hành tạm thời danh mục VTVL, bản mô tả VTVL công chức ngành Tổ chức xây dựng Đảng; Quyết định số 1001-QĐ/TU, ngày 03/7/2019 về ban hành tạm thời danh mục VTVL, bản mô tả VTVL công chức Hội Nông dân; Quyết định số 1002-QĐ/TU, ngày 03/7/2019 về ban hành tạm thời danh mục VTVL, bản mô tả VTVL công chức Hội LHPN; Quyết định số 1003-QĐ/TU, ngày 03/7/2019 về ban hành tạm thời danh mục VTVL, bản mô tả VTVL công chức Đoàn thanh niên; Quyết định số 1004-QĐ/TU, ngày 03/7/2019 về ban hành tạm thời danh mục VTVL, bản mô tả VTVL công chức MTTQ; Quyết định số 1005-QĐ/TU, ngày 03/7/2019 về ban hành tạm thời danh mục VTVL, bản mô tả VTVL công chức Văn phòng cấp ủy; Quyết định số 1006-QĐ/TU, ngày 03/7/2019 về ban hành tạm thời danh mục VTVL, bản mô tả VTVL công chức ngành Tuyên giáo; Quyết định số 1007-QĐ/TU, ngày 03/7/2019 về ban hành tạm thời danh mục VTVL, bản mô tả VTVL công chức ngành Dân vận; Quyết định số 1008-QĐ/TU, ngày 03/7/2019 về ban hành tạm thời danh mục VTVL, bản mô tả VTVL công chức ngành Kiểm tra. Cơ quan Hội Cựu chiến binh huyện và Trung tâm Chính trị huyện chưa được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt Đề án vị trí việc làm.

**2. Kết quả thực hiện các giải pháp tài chính, ngân sách tạo nguồn lực cho cải cách chính sách tiền lương**

Xác định rõ việc thực hiện các giải pháp về tài chính, ngân sách là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, Huyện ủy Phong Thổ đã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tích cực thực hiện các giải pháp tài chính, ngân sách để tạo nguồn lực cho cải cách chính sách tiền lương. Chỉ đạo HĐND huyện ban hành Nghị quyết về dự toán thu, chi ngân sách địa phương hằng năm, trong đó xác định tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện cải cách tiền lương từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị Thực hiện giao cơ chế quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy biên chế và tài chính (đối với các đơn vị sự nghiệp công lập). Tổng thu ngân sách địa phương năm 2022 ước thực hiện: 1.038.172 triệu đồng, đạt 100,86% so với dự toán HĐND giao; trong đó thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 70.780 triệu đồng (Thu ngân sách huyện hưởng là 63.680 triệu đồng, đạt 112,56% so với dự toán HĐND huyện giao). Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện: 1.019.661 triệu đồng, đạt 93,1% so với dự toán giao. Thu ngân sách địa phương từ năm 2018 đến năm 2022 đều vượt dự toán HĐND giao nhưng do đặc thù huyện miền núi, điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, khả năng xã hội hóa chưa cao, do đó phần lớn sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức phụ thuộc vào ngân sách nhà nước.

**3. Kết quả thực hiện các Nghị quyết Trung ương 6 và các Đề án đổi mới, cải cách có liên quan**

*- Công tác cải cách hành chính:*

Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác đổi mới, tinh giản thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước có phần vốn do tỉnh quản lý. Tiếp tục duy trì áp dụng thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn việt nam ISO 9001:2015 tại các phòng ban chuyên môn huyện và các xã, thị trấn. Việc xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính của huyện đã căn cứ vào các quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Huyện ủy và thực tiễn của huyện, do đó tổ chức bộ máy cơ bản phù hợp, hoạt động hiệu quả đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị và người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập với việc thể chế hoá và thực hiện các Nghị quyết Trung ương 6 và 7 khoá XII.

*- Về đổi mới, tinh giản, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập:*

Thực hiện các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và hướng dẫn của Tỉnh ủy, Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị bám sát vào văn bản quy định của Trung ương, các văn bản hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức để triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định. Ngày 27/3/2018, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phong Thổ đã ban hành Kế hoạch số 157-KH/HU về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ theo lộ trình để thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; ngày 27/3/2018, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phong Thổ ban hành Chương trình hành động số 17-CTr/HU xác định mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể, các nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện Nghị quyết; Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quyết định số 2602-QĐ/HU, ngày 30/7/2018 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Chỉ đạo UBND huyện ban hành UBND huyện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ tham mưu, thực hiện được các nội dung sáp nhập, tinh gọn bộ máy theo kế hoạch đề ra.

Về việc sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm chỉ đạo, thực hiện. UBND huyện đã thực hiện sắp xếp các cơ quan đơn vị sự nghiệp: Sáp nhập Trung tâm Dạy nghề và Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện; thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện trên cơ sở hợp nhất trạm Khuyến nông thuộc UBND huyện, trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, trạm Chăn nuôi và Thú y thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu; sáp nhập, sắp xếp 65 đơn vị trường học xuống còn 48 đơn vị; sắp xếp lại bộ phận sự nghiệp của Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện sang Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện; sự nghiệp phòng GD và ĐT huyện về các đơn vị trường học; thành lập Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện trên cơ sở hợp nhất bộ phận sự nghiệp của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện với Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện... Thực hiện Kế hoạch

số 804/KH-UBND ngày 01/4/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ. UBND huyện đã trình HĐND huyện ban hành Nghị quyết giải thể Phòng Y tế huyện, kể từ ngày 01/9/2021; thực hiện chuyển chức năng, nhiệm vụ của phòng Y tế huyện về cho Văn phòng HĐND và UBND huyện quản lý và thực hiện (tính đến thời điểm 30/6/2021, UBND huyện hiện có 12 cơ quan chuyên môn, giảm 01 cơ quan so với năm 2015 (giải thể Phòng y tế huyện).

Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo UBND huyện bám sát Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH, ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và xếp loại đơn vị hành chính; Thông tư số 09/2017/TT-BNV, ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 04/2012/TT-BNV, ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, tổ chức rà soát và xây dựng kế hoạch sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên và thôn, bản không đảm bảo tiêu chuẩn. Đã thực hiện sáp nhập xã Ma Li Chải, xã Sì Lở Lầu thành lập xã Sì Lở Lầu theo Nghị quyết số 866/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Lai Châu, đến nay toàn huyện có 17 xã, thị trấn, giảm 01 xã so với thời điểm ngày 30/6/2017. Thực hiện sáp nhập 34 thôn, bản thành lập 16 thôn, bản, sau sáp nhập huyện có 171 thôn, bản, tổ dân phố (giảm 16 thôn, bản so với thời điểm ngày 30/6/2017).

*- Về sắp xếp tinh gọn tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:*

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng Kế hoạch số 20-KH/HU, ngày 14/01/2016 thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW; Đề án số 01-ĐA/HU, ngày 25/8/2015 về tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021; Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng đề án tinh giản biên chế được UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt tại Quyết định số 131/QĐ-UBND, ngày 06/02/2018; đến nay, đã thực hiện tin giản biên chế 23 người (khối đảng, đoàn thể 02 người; khối nhà nước 21 người). Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, các xã, thị trấn tập trung rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, bộ phận, đơn vị trực thuộc, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp. Giao UBND huyện rà soát bộ máy các phòng, ban, chuyên môn thuộc UBND huyện theo

hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian. Thực hiện sáp nhập một số đơn vị sự nghiệp công lập. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác cán bộ; bám sát và chỉ đạo thực hiện các văn bản hướng dẫn hiện hành về quản lý, đánh giá, tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ; gắn đánh giá với công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bố trí và sử dụng cán bộ.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo thực hiện thống nhất quản lý biên chế của hệ thống chính trị. Căn cứ chỉ tiêu biên chế hằng năm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy (biên chế đối với Khối Đảng, Đoàn thể) và UBND tỉnh giao (biên chế đối với các cơ quan Khối Nhà nước), Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương giao chỉ tiêu biên chế cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị. Thực hiện cân đối, sắp xếp, điều chỉnh trong tổng số biên chế hiện có khi phải chia tách, giải thể và thành lập tổ chức mới.

Biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở huyện: Tổng biên chế giao năm 2015 là 65 người; năm 2022 tổng số biên chế được giao là 60 người. Như vậy, tổng biên chế được giao năm 2023 so với tổng biên chế được giao năm 2015 giảm 05 người (giảm 7,69%).

Số biên chế cán bộ, công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2015 là 105 biên chế, năm 2023 là 94 biên chế, giảm 11 biên chế so với năm 2015 (giảm 10,47%).

Biên chế viên chức, lao động hưởng lương từ ngân sách Nhà nước: Giao năm 2015 là 2.027 người, giao năm 2023 là 1.883 người, giảm 144người so với năm 2015 (giảm 7,10%).

Cán bộ, công chức cấp xã: huyện có 17 đơn vị hành chính (13 đơn vị là xã loại 1; 04 đơn vị là xã loại 2) được giao 366 định mức biên chế, so với năm 2015 giảm 43 biên chế.

Về kết quả thực hiện thí điểm mô hình mới về tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm chức danh của địa phương. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương Bí thư Huyện ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND huyện; Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện. Đối với cấp xã, thực hiện hiện mô hình kiêm nhiệm, cụ thể: 09/17 xã, thị trấn thực hiện Bí thư Đảng ủy xã kiêm Chủ tịch HĐND xã; 07/17 xã, thị trấn Phó Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND xã, thị trấn; 01/17 xã Bố trí Chủ tịch HĐND xã chuyên trách.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành quy định về số lượng cấp phó chuyên trách của các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, chỉ đạo UBND

huyện ban hành quy định số lượng cấp phó các cơ quan hành chính thuộc UBND huyện[2]. Số lượng lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ bản đảm bảo bằng hoặc thấp hơn quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Đối với các cơ quan, đơn vị số lượng cấp phó sau hợp nhất, sáp nhập cao hơn quy định, huyện đã rà soát, sắp xếp đồng thời có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn theo lộ trình quy định kể từ ngày sáp nhập; trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm.

**4. Đánh giá chung**

***4.1. Kết quả đạt được***

Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 27-NQ/TW của Trung ương và kế hoạch của Tỉnh ủy; nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về cải cách chín sách tiền lương có sự chuyển biến tích cực, tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã bám sát Nghị quyết của Trung ương, kế hoạch của tỉnh và của huyện để triển khai thực hiện có hiệu quả.

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW về cải cách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp đã tạo sự đồng thuận cao của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn xã hội, góp phần tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm và hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ. Các chính sách về an sinh xã hội có liên quan đến người hưởng tiền lương, tiền công đã được triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở cơ bản được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Việc sáp nhập, giải thể các tổ chức, đơn vị được thực hiện đảm bảo theo quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Sau sắp xếp các cơ quan, đơn vị, tổ chức bộ máy đi vào hoạt động đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức được điều chỉnh, bổ sung kịp thời, chặt chẽ, dần khắc phục được tình trạng chồng chéo, bất cập trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

Triển khai thực hiện xây dựng đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Kịp thời chỉ đạo tập trung rà soát, sắp

---

[2] Quyết định số 1185-QĐ/HU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về số lượng cấp phó chuyên trách của các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; Quyết định số 738/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 về số lượng cấp phó các phòng chuyên môn huyện Phong Thổ.

xếp các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện, thôn, bản, tổ dân phố không đảm bảo tiêu chí theo quy định, phù hợp với tình hình địa phương.

Về thực hiện tinh giản biên chế và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế: Đối với các trường hợp được cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện tinh giản biên chế được thực hiện đầy đủ về chế độ, chính sách đảm bảo theo quy định.

***4.2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân***

Việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW chưa đảm bảo lộ trình đã đặt ra, nhất là mức lương cơ sở hiện nay còn thấp, chưa phù hợp với mặt bằng chính sách tiền lương, tiền công theo lộ trình và mức tăng thu nhập chung trong xã hội do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

Chính sách tiền lương chưa tạo ra động lực đủ mạnh cho người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phát huy tài năng, năng lực và cống hiến.

***4.3. Bài học kinh nghiệm***

*Thứ nhất,* Làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết tới cán bộ, đảng viên, người lao động về chính sách cải cách tiền lương, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Việc triển khai thực hiện đòi hỏi quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt với lộ trình và bước đi vững chắc.

*Thứ hai,* Phải chủ động, tích cực trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện với quyết tâm chính trị cao, có tư duy đổi mới, sáng tạo, cách tiếp cận khoa học, phù hợp; kết hợp chặt chẽ, đồng bộ, toàn diện các mặt của công tác xây dựng Đảng. Thường xuyên nắm bắt tình hình, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực hiện.

*Thứ ba,* Huy động sự vào cuộc quyết liệt của toàn bộ hệ thống chính trị bao gồm cấp ủy, chính quyền và các tổ chức đoàn thể tạo sự thống nhất, đồng bộ, đoàn kết và phát huy sức mạnh tập thể. Xây dựng kế hoạch, thời gian thực hiện cụ thể, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát.

*Thứ tư,* Chú trọng việc bố trí cán bộ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư sau sắp xếp đảm bảo chặt chẽ, phù hợp, đúng quy trình, quy định, lựa chọn được cán bộ đủ tiêu chuẩn, năng lực, phẩm chất vào các vị trí công việc, đồng thời bố trí cán bộ dôi dư "hợp tình, hợp lý", không phát sinh phức tạp.

*Thứ năm,* Kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để triển khai thực hiện, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với thực tiễn của huyện, xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị.

*Thứ sáu,* Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân làm tốt; đôn đốc, nhắc nhở, uốn nắn những đơn vị làm chưa tốt.

## Phần thứ hai
## ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHẰM HOÀN THÀNH MỤC TIÊU NGHỊ QUYẾT

### I- DỰ BÁO VÀ BỐI CẢNH KINH TẾ - XÃ HỘI VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

Trong điều kiện kinh tế hội nhập và phát triển, kinh tế - xã hội Việt Nam đứng trước nhiều thời cơ và thách thức. Những thành tựu to lớn mà Đảng và Nhân dân ta đã đạt được sau gần 40 năm đổi mới đất nước cùng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về cải cách chính sách tiền lương đã tạo điều kiện thuận lợi và đạt được những kết quả về cải cách chính sách cải cách tiền lương. Tuy nhiên, dưới tác động của nền kinh tế thế giới và khu vực, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội Việt Nam, nhất là năm 2023 là năm bản lề thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2020 - 2025, do vậy việc tiếp tục khai thác tối đa nội lực, huy động và thu hút làn sóng đầu tư, tận dụng mọi cơ hội tham gia sâu, rộng vào chuỗi giá trị toàn cầu để tiếp tục khẳng định vị thế, uy tín của nước ta trên tầm cao mới, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững, đảm bảo quốc phòng - an ninh có vai trò đặc biệt quan trọng, góp phần thực hiện thành công cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

### II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

#### 1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung của cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các doanh nghiệp, từ đó nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận cao ở các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, người hưởng lương và toàn xã hội trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chính sách tiền lương.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về tiền lương, lao động, doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội. Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách chính, tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền địa phương các cấp trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả công tác đối với các

cơ quan, đơn vị, địa phương; phát triển tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở, quản lý tốt việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động.

- Phát huy vai trò của các tầng lớp Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương đồng bộ.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức gắn với từng vị trí việc làm trong khu vực công để làm căn cứ tuyển dụng, sử dụng, đánh giá và trả lương đối với cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời xác định khung năng lực theo từng vị trí việc làm để tinh giản biên chế theo các nghị quyết của Đảng và quy định của Nhà nước.

**2. Giải pháp**

*Một là,* tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong triển khai thực hiện quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung của cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các doanh nghiệp.

*Hai là,* tiếp tục cải cách hành chính mạnh mẽ, ứng dụng sâu rộng khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin; tổng kết, đánh giá để có giải pháp sử dụng hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin, chống lãng phí, góp phần tinh gọn bộ máy và tinh giản biên chế.

*Ba là,* nâng cao công tác quản lý, hiệu quả thu, chi ngân sách nhà nước; hằng năm dành khoảng 50% tăng thu ngân sách địa phương theo quy định cho cải cách chính sách tiền lương; tiếp tục thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên tăng thêm hằng năm cho đến khi thực hiện khoán quỹ tiền lương trên cơ sở biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

*Bốn là,* tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương.

*Năm là,* tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy, biên chế tinh gọn gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm và nâng cao chất lượng đội ngũ gắn với cải cách chính sách tiền lương, tiền thưởng và phúc lợi cho cán bộ, công chức, viên chức.

*Sáu là,* xây dựng đội ngũ lãnh đạo, quản lý thực sự có phẩm chất, trình độ, năng lực và uy tín để tạo niềm tin cho công chức, viên chức làm

việc; hoàn thiện cơ chế khuyến khích cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung, Xây dựng môi trường làm việc năng động, công bằng, dân chủ, thân thiện, đoàn kết, chuyên nghiệp, hiện đại và có cơ chế tạo động lực để công chức, viên chức thể hiện năng lực, trách nhiệm, tận tụy, tâm huyết với công việc; đồng thời làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức yên tâm công tác; quan tâm xây dựng hình ảnh, danh dự và uy tín xã hội của cơ quan, đơn vị khu vực công.

Trên đây, là báo cáo của Ban Thường vụ Huyện ủy Phong Thổ về sơ kết 05 năm Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

**Nơi nhận:**
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c),
- Sở Nội vụ (b/c),
- Đ/c Giàng A Tính - UVBTVTU, Phó Chủ tịch UBND tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**
**BÍ THƯ**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HUYỆN ỦY PHONG THỔ
ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂU

**Sùng A Nủ**